

Số: /KH-UBND

Hà Quảng, ngày tháng 6 năm 2021

**KẾ HOẠCH
VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH
TÀI CHÍNH - NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 03 NĂM 2022 - 2024 TỪ
NGUỒN KINH PHÍ SỰ NGHIỆP MÔI TRƯỜNG**

Thực hiện Công văn số 1269/STNMT-BVMT ngày 18 tháng 5 năm 2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng về việc xây dựng Kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2022 - 2024 từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường.

Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng xây dựng Kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2022-2024 từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường với các nội dung chính như sau:

Phần thứ nhất:

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN
KINH PHÍ SỰ NGHIỆP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG NĂM 2020 VÀ NĂM 2021**

1. Đánh giá công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường ở địa phương năm 2020 và năm 2021 của ngành, địa phương mình quản lý:

a. Thực trạng công tác quản lý môi trường của ngành, địa phương và cơ sở mình đang quản lý:

- *Việc tuân thủ và thi hành pháp luật về bảo vệ môi trường:* Trong năm 2020 và năm 2021 nhìn chung các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, các hộ kinh doanh và nhân dân trên địa bàn huyện thực hiện khá tốt việc tuân thủ và thi hành pháp luật về bảo vệ môi trường. Tuy nhiên bên cạnh đó vẫn còn có một số tổ chức, hộ gia đình, cá nhân chưa nghiêm chỉnh tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- *Lồng ghép bảo vệ môi trường vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển của địa phương:*

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xây dựng công tác bảo vệ môi trường lồng ghép vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện; Tuy nhiên kết quả lồng ghép đạt kết quả chưa cao, do nguồn kinh phí phân bổ để thực hiện các dự án bảo vệ môi trường ít, chưa đáp ứng đủ nhu cầu thực hiện các dự án bảo vệ môi trường nên chỉ thực hiện lồng ghép được các dự án có quy mô nhỏ, các nhiệm vụ thường xuyên .

Tiếp tục truyền thông, giáo dục, nâng cao nhận thức về môi trường; đưa các tiêu chí về môi trường vào chương trình " xây dựng nông thôn mới", phong trào

"toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư",.... Đồng thời đưa các chỉ tiêu môi trường vào kế hoạch giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hằng năm cho Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức thực hiện.

- Thông tin, truyền thông, giáo dục, nâng cao nhận thức về môi trường:

Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu triển khai, thông tin các văn bản về bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện. Cụ thể:

+ Luật Bảo vệ môi trường năm 2014;

+ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2014;

+ Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

+ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch và bảo vệ môi trường, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường;

+ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ quy định sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;

+ Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật bảo vệ môi trường và quy định quản lý hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường;

+ Nghị định số 09/VBHN-BTNMT ngày 25 tháng 10 năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải và phế liệu;

+ Các văn bản khác liên quan đến công tác bảo vệ môi trường.

Ngoài ra, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức các cuộc họp triển khai, tuyên truyền đến đông đảo cán bộ, Đảng viên và quần chúng nhân dân trên địa bàn;

Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa và Truyền thông huyện, đài phát thanh các xã, thị trấn biên tập các trang tin, bài viết về bảo vệ môi trường, các hoạt động bảo vệ môi trường trên địa bàn để tuyên truyền sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn.

- Công tác phối hợp trong quản lý môi trường giữa các cấp, các ngành, tổ chức và đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý :

Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện nhằm kịp thời phát hiện các đối tượng có hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và xử lý theo quy định. Năm 2020 đến nay, Ủy ban nhân dân huyện phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, thị

trần tiến hành kiểm tra 28 cuộc đối với các tổ chức và hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn. Năm 2020 UBND huyện đã xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với 02 cơ sở thu mua phế liệu.

- *Tổ chức và đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý môi trường:*

Cấp huyện: Sau khi sáp nhập, Ủy ban nhân dân huyện đã sắp xếp lại bộ máy lãnh đạo, công chức của phòng Tài nguyên và Môi trường; gồm 07 biên chế, 01 Trưởng phòng, 02 Phó trưởng phòng và 04 chuyên viên (trong đó: có 01 Phó trưởng phòng và 01 chuyên viên phụ trách công tác bảo vệ môi trường).

Cấp xã: Hiện có 21/21 xã, thị trấn bố trí 01 công chức phụ trách công tác Xây dựng và Môi trường. Tuy nhiên các công chức phụ trách lĩnh vực bảo vệ môi trường cấp xã đa số không được đào tạo đúng chuyên ngành môi trường mà được đào tạo ở các chuyên ngành khác. Chính vì vậy công tác quản lý môi trường ở một số xã thực hiện chưa được tốt và chưa thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ về quản lý, bảo vệ môi trường theo quy định.

b. Đánh giá tình hình triển khai thực hiện các văn bản:

- Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 18/3/2013 của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường:

Thực hiện Chỉ thị số 25/CT- TTg ngày 18/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân huyện đã quan tâm chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện. Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn.

- Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2013 của Ban Chấp hành Trung ương về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường:

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nghiêm túc thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 23/01/2014 của Chính phủ. Cụ thể như sau:

+ Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường: UBND huyện đã tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến toàn thể cán bộ, công chức của huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

+ Chỉ đạo các xã tổ chức triển khai, tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể các tầng lớp nhân dân.

+ Hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ về công tác quản lý, bảo vệ môi trường cho công chức địa chính xây dựng và môi trường của các xã, thị trấn thực hiện công tác quản lý bảo vệ môi trường theo quy định.

- Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ về một số vấn đề cấp bách trong lĩnh vực bảo vệ môi trường:

Tập trung thực hiện công tác bảo vệ môi trường đối với các hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn. Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động khai thác, vận chuyển, chế biến khoáng sản, công tác bảo vệ môi trường, xử lý chất thải tại các doanh nghiệp.

Tập trung khắc phục ô nhiễm, môi trường nông thôn:

+ Chỉ đạo cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường kiểm soát việc thực hiện sử dụng hóa chất trong nông nghiệp (Thuốc bảo vệ thực vật, thuốc trừ sâu, phân bón, thức ăn chăn nuôi...). Tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành các quy định về quản lý, sử dụng thuốc trong nông nghiệp đảm bảo an toàn, không gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn.

+ Tập trung xử lý có hiệu quả tình trạng ô nhiễm chất thải rắn ở khu vực nông thôn nhất là các xã có lò đốt rác thải. Hỗ trợ kinh phí thực hiện công tác quét, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt cho Ban quản lý chợ và Môi trường đô thị; các hợp tác xã trên địa bàn huyện.

- Chỉ thị số 41/CT-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp cấp bách tăng cường quản lý chất thải rắn:

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành công văn số 1038/UBND-TNMT ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện về việc triển khai, thực hiện Chỉ thị số 41/CT-TTg ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp cấp bách tăng cường quản lý chất thải rắn trên địa bàn huyện (chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện triển khai, thực hiện. Hiện nay các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đang chỉ đạo, triển khai thực hiện).

- Chỉ thị số 42/CT-TTg ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý, kiểm soát loài ngoại lai xâm hại: Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành công văn số 427/UBND-TNMT ngày 01 tháng 03 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 42/CT-TTg ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý, kiểm soát loài ngoại lai xâm hại trên địa bàn huyện (chỉ đạo cơ quan chuyên môn, các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện triển khai, thực hiện thường xuyên để kịp thời ngăn ngừa và kiểm soát các loài ngoại lai xâm hại, ngoại lai có nguy cơ xâm hại trên địa bàn).

c. Đánh giá tình hình triển khai các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ:

*** Về xử lý các cơ sở gây ô nhiễm nghiêm trọng, ô nhiễm tồn lưu thuốc bảo vệ thực vật:**

- Về xử lý các điểm tồn lưu hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật theo Quyết định số 1946/QĐ-TTg ngày 21/10/2010 phê duyệt Kế hoạch xử lý phòng ngừa ô

niễm môi trường do hóa chất bảo vệ thực vật tồn lưu trên phạm vi cả nước; Quyết định số 807/QĐ-TTg ngày 03 tháng 7 năm 2018 phê duyệt chương trình mục tiêu xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đối tượng công ích giai đoạn 2016-2020: Trên địa bàn huyện không có các điểm tồn lưu hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật và không có cơ sở thuộc danh sách cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

*** Về bảo vệ môi trường không khí:**

- Tình hình triển khai quyết định số 985a/QĐ-TTg ngày 01 tháng 6 năm 2016 phê duyệt kế hoạch hành động quốc gia về quản lý chất lượng không khí đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2025: Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo Phòng Tài nguyên và môi trường tham mưu xây dựng ban hành văn bản triển khai đến các xã, thị trấn, các cơ quan liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát các hoạt động phát sinh chất thải, khí thải ra môi trường, chủ yếu trong lĩnh vực khai thác, vận chuyển khoáng sản, hoạt động xây dựng... nhằm giảm thiểu tình trạng phát sinh khí thải gây ô nhiễm môi trường không khí.

*** Về bảo tồn đa dạng sinh học:**

- Tình hình triển khai quyết định số 1250/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 2013 phê duyệt chiến lược Quốc gia về đa dạng sinh học đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030:

+ Hằng năm Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo phòng ban chuyên môn tham mưu ban hành văn bản, triển khai, tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, công chức, người lao động và toàn thể nhân dân về Luật Đa dạng sinh học năm 2008.

+ Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, nghiêm cấm các hoạt động khai thác tài nguyên rừng trái phép, đánh bắt, buôn bán động vật hoang dã, quý hiếm... nhằm bảo tồn đa dạng sinh học, và bảo vệ môi trường trên địa bàn.

+ Triển khai các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn sự xâm nhập của sinh vật ngoại lai, sinh vật biến đổi gen ảnh hưởng xấu đến môi trường.

*** Đánh giá tình hình triển khai các nhiệm vụ bảo vệ môi trường của địa phương theo chỉ đạo của Đảng, của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ:**

Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu triển khai đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ bảo vệ môi trường của địa phương theo chỉ đạo của Đảng, của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, dự án bảo vệ môi trường và sử dụng kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường năm 2020 và năm 2021:

2.1. Tình hình thực hiện kế hoạch và dự toán kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường năm 2020 và ước thực hiện 2021:

- Hằng năm, Ủy ban nhân dân huyện giao cho Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch xây dựng kế hoạch và dự toán

kinh phí sự nghiệp môi trường đảm bảo đúng mục đích, sát với thực tế địa phương, cụ thể:

- Năm 2020 dự toán được giao đầu năm là 1.200.000.000đ giao cho Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện thực hiện công tác quản lý và hỗ trợ các đơn vị thực hiện quét, thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải trên địa bàn huyện. Kết quả giải ngân 1.199.999.865đ, chiếm 99,99% so với tổng dự toán được giao.

- Nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2021 được giao đầu năm là 1.600.000.000đ. Hiện tại thực hiện nhiệm vụ thường xuyên đã giải ngân 592.309.262đ, chiếm 37,02% so với dự toán (Trong đó: hỗ trợ các đơn vị thực hiện công tác quét, thu gom, vận chuyển chất thải 145.074.600đ; hỗ trợ xử lý chôn lấp chất thải 122.282.662đ; mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác quét, thu gom chất thải 248.952.000đ; mua chế phẩm vi sinh EMN 76.000.000đ), ước thực hiện đến hết năm 2021 giải ngân đạt 100% so với dự toán được giao.

2.2. Danh mục các nhiệm vụ, dự án bảo vệ môi trường đã thực hiện(kết quả thực hiện tổng hợp tại phụ lục 01 kèm theo).

3. Những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường:

a, Thuận lợi:

- Cơ sở pháp lý về công tác bảo vệ môi trường được củng cố và tăng cường và ngày càng hoàn thiện, như: Luật Bảo vệ môi trường năm 2014; Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường 2014; Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch và bảo vệ môi trường, đánh giá tác động môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường; Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ quy định sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường; Thông tư số 25/2019/TT-BTNMT ngày 31/12/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật bảo vệ môi trường và quy định quản lý hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường; Nghị định số 09/VBHN-BTNMT ngày 25 tháng 10 năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về quản lý chất thải và phế liệu,...đã giúp cho công tác quản lý, kiểm soát bảo vệ môi trường được chặt chẽ hơn.

- Được sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và sự đồng tình ủng hộ của đa số người dân trong công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn; Công tác quản lý về bảo vệ môi trường đã dần đi vào nề nếp; nhận thức của nhân dân về vấn đề bảo vệ môi trường ngày càng được nâng cao.

b. Khó khăn, vướng mắc:

- Tổ chức bộ máy thực hiện công tác quản lý nhà nước về bảo môi trường còn thiếu, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế so với chức năng, nhiệm vụ quản lý môi trường của địa phương.

- Tại các xã, thị trấn đều đã có công chức phụ trách môi trường nhưng không được đào tạo chuyên môn về môi trường do vậy cũng có phần hạn chế trong lĩnh vực được phân công phụ trách, chất lượng không đồng đều nên công tác quản lý về môi trường còn gặp nhiều khó khăn, hiệu quả công việc chưa cao; Sự phối kết hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác quản lý về môi trường chưa được chặt chẽ và thường xuyên.

- Cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật phục vụ công tác bảo vệ môi trường chưa đầy đủ, đồng bộ. Đặc biệt sau sáp nhập trên địa bàn huyện Hà Quảng địa hình rộng và bị chia cắt bởi các dãy núi khó khăn trong công tác quản lý cũng như công tác quét, thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải tại các xã.

- Một bộ phận không nhỏ người dân chưa nhận thức đầy đủ về công tác bảo vệ môi trường, chưa có ý thức tự giác thực hiện công tác vệ sinh môi trường.

- Kinh phí chi cho hoạt động bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện hằng năm được phân bổ, chủ yếu chỉ đủ hỗ trợ thực hiện công tác quét, thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải. Còn các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và các hoạt động khác liên quan đến bảo vệ môi trường là kinh phí chưa đáp ứng đủ để thực hiện nên trong quá trình triển khai, thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường gặp rất nhiều khó khăn.

4. Kiến nghị, đề xuất:

- Sở Tài nguyên và Môi trường hàng năm tổ chức mở lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn và triển khai các văn bản mới ban hành;

- Đề nghị cấp trên quan tâm chỉ đạo và hướng dẫn thường xuyên chuyên môn nghiệp vụ về thực hiện công tác quản lý, bảo vệ môi trường cho công chức chuyên môn của huyện và xã;

- Hàng năm phân bổ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường đảm bảo thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường; đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ công tác bảo vệ môi trường ở địa phương; đầu tư mua sắm trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động bảo vệ môi trường theo quy định.

Phần thứ hai:

**KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022 VÀ
KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 03 NĂM 2022 - 2024
TỪ NGUỒN KINH PHÍ SỰ NGHIỆP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

1. Kế hoạch bảo vệ môi trường

1.1. Hỗ trợ các hoạt động bảo vệ môi trường.

- Hỗ trợ hoạt động phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt đô thị và nông thôn trên địa bàn huyện: 900.000.000đ/ năm;
- Hỗ trợ xử lý vận hành lò đốt chất thải y tế: 50.000.000đ/ năm;
- Hỗ trợ công tác xử lý ô nhiễm môi trường, khắc phục sự cố môi trường tại các xã, thị trấn: 30.000.000đ/ năm;
- Hỗ trợ các hoạt động hưởng ứng các ngày lễ về môi trường như: Ngày môi trường 05/6/2019; Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn hằng năm,...: 20.000.000/năm.

1.2. Phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm môi trường.

- Thực hiện chương trình quan trắc môi trường tại các địa điểm có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn huyện: 50.000.000đ/ năm.
- Kiểm tra và giám sát thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường: 8.000.000đ/ năm;

1.3. Quản lý chất thải

- Hỗ trợ mua xe ô tô chuyên dụng chở rác (xe ép rác HYUNDAI MIGHTI 75S (3,5 tấn) thùng được 6 khối): 02 xe x 750.000.000đ = 1.500.000.000đ.
- Mua sắm trang thiết bị, chế phẩm EMN phục vụ bảo vệ môi trường: 80.000.000đ/năm
- Vận hành hoạt động các bãi chôn lấp chất thải hợp vệ sinh: 600.000.000đ/ năm.

1.4. Bảo tồn đa dạng sinh học

- Ngăn chặn sự xâm nhập của sinh vật ngoại lai, sinh vật biến đổi gen gây ảnh hưởng xấu đến môi trường tại các xã, thị trấn: (21 xã x 3.000.000/xã = 63.000.000đ/ năm).

1.5. Tăng cường năng lực quản lý môi trường

- Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về môi trường như: mở hội nghị triển khai Luật bảo vệ môi trường và các văn bản dưới luật về bảo vệ môi trường; tập huấn chuyên môn, quản lý về bảo vệ môi trường: 5 lớp/ năm x 6.000.000đ/lớp = 30.000.000đ/năm.
- Hỗ trợ các đơn vị tổ chức hoạt động bảo vệ môi trường: 30.000.000đ/năm
- Xây dựng báo cáo công tác bảo vệ môi trường: 5.000.000đ/ năm

1.6. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường

- Tuyên truyền, phổ biến, vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn hóa thân thiện với môi trường, tự giác chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đặc biệt là công tác phân loại chất thải rắn tại nguồn và phòng, chống rác thải nhựa: 20.000.000đ/ năm;

Vậy tổng kinh phí xin hỗ trợ để thực hiện các nhiệm vụ, dự án bảo vệ môi trường $1.886.000.000/ \text{năm} \times 3 \text{ năm} = 5.658.000.000đ + 1.500.000.000$ (hỗ trợ

mua xe chuyên dụng chở rác) = 7.158.000.000đ (bảy tỷ một trăm năm mươi tám triệu đồng chẵn).

Trên đây là Kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2022 -2024 từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường của Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng./.

Nơi nhận:

- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng;
- Chi cục bảo vệ môi trường tỉnh Cao Bằng;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, TNMT. (Huê)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Triệu Đình Dũng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ QUẢNG**

Phụ lục 1

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG NĂM 2020 - 2021

(Kèm theo Kế hoạch số: ngày tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng)

Đơn vị: đồng

STT	Tên nhiệm vụ/dự án	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí	Kinh phí năm 2020	Kinh phí năm 2021	Đơn vị thực hiện; lưu giữ sản phẩm	Tiến độ giải ngân (%)	Các kết quả chính đã đạt được	Ghi chú
1	Nhiệm vụ thường xuyên	2020-2021	3.800.000.000	1.200.000.000	1.600.000.000				
1.1	Hỗ trợ công tác quét, thu gom, vận chuyển chất thải	2020-2021		665.950.340	145.074.600	Phòng Tài nguyên và Môi trường	Năm 2020: 99,99%; Năm 2021: 37,02%	Đảm bảo công tác thu gom và vệ sinh môi trường	
1.2	Xử lý chôn lấp chất thải			402.269.525	122.282.662			Đảm bảo không gây ô nhiễm ra môi trường xung quanh	
1.3	Mua sắm trang thiết bị			131.780.000	248.952.000			Đảm bảo phục vụ công tác thu gom và vệ sinh môi trường	
1.4	Mua chế phẩm vi sinh EMN				76.000.000			Phân giải các chất hữu cơ, khử trùng, làm sạch môi trường,...	
Tổng chi			1.792.309.127	1.199.999.865	592.309.262				

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ QUẢNG**

Phụ lục 2

TỔNG HỢP CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG NĂM 2022, GIAI ĐOẠN 2022 - 2024

(Kèm theo Kế hoạch số: _____ ngày tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Hà Quảng)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Tên nhiệm vụ, dự án	Cơ sở pháp lý	Mục tiêu	Nội dung thực hiện	Dự kiến sản phẩm	Cơ quan thực hiện	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí	Lũy kế đến hết năm 2021	Kinh phí năm 2022	Kinh phí dự kiến năm 2023	Kinh phí dự kiến năm 2024
1	Hỗ trợ hoạt động phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải giảm thiểu chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt đô thị và nông thôn trên địa bàn huyện	Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường	Giảm thiểu khối lượng rác, đảm bảo vệ sinh môi trường	Thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải	Thu gom, vận chuyển, xử lý trên 2000 tấn rác/ năm	Phòng TNMT	2022-2024	2.700		900	900	900
2	Hỗ trợ xử lý vận hành lò đốt chất thải y tế		Nâng cao hiệu quả trong công tác xử lý chất thải Y tế	Hỗ trợ đầu phục vụ trong quá trình vận hành lò đốt để xử lý chất thải y tế nguy hại	Hỗ trợ xử lý gần 20 tấn chất thải nguy hại/ năm	Phòng TNMT	2022-2024	150		50	50	50
3	Hỗ trợ công tác xử lý ô		Khắc phục sau sự cố ô	Hỗ trợ xử lý và vệ sinh	Đảm bảo thu gom	Phòng TNMT	2022-2024	90		30	30	30

	nhiệm môi trường, khắc phục sự cố môi trường tại các xã, thị trấn		nhiệm môi trường	môi trường	và xử lý rác thải phát sinh, bảo đảm nguồn nước hợp vệ sinh sau xử lý							
4	Hỗ trợ các hoạt động hưởng ứng các ngày lễ về môi trường hàng năm		Khuyến khích sự tham gia của cộng đồng trong công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện	Hỗ trợ hoạt động bảo vệ môi trường như: chi tiền thuê xe vận chuyển chất thải từ các xã đến bãi chôn lấp chất thải tập trung của huyện,...	Đảm bảo công tác vệ sinh môi trường	Phòng TNMT	2022-2024	60	20	20	20	
5	Thực hiện chương trình quan trắc môi trường tại các địa điểm có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường		Kiểm soát và khắc phục kịp thời những điểm bị ô nhiễm môi trường	Thực hiện quan trắc tại các điểm có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn huyện	Quan trắc 3 mẫu/năm	Phòng TNMT	2022-2024	150	50	50	50	
6	Kiểm tra, giám sát thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường		Đề đánh giá và kịp thời chấn chỉnh, xử lý những hành vi vi phạm pháp luật trong công tác	Kiểm tra thủ tục hành chính và tình hình thực hiện bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh	Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ môi trường trên địa bàn	Phòng TNMT	2022-2024	24	8	8	8	

			bảo vệ môi trường	doanh, dịch vụ trên địa bàn huyện	huyện								
7	Hỗ trợ mua xe ô tô chuyên dụng chở rác (xe ép rác HYUNDAI MIGHTI 75S (3,5 tấn) thùng được 6 khối)		<p>- Thuận tiện trong công tác vận chuyển rác, hạn chế được khối lượng rác tồn đọng, giảm được ô nhiễm môi trường ở khu vực dân cư cũng như ở nơi công cộng</p> <p>- Giảm nhân công trong công tác bốc, xúc rác lên xe</p>	Vận chuyển rác thải	02 xe	UBND huyện	2022-2024	1.500				1.500	
8	Hỗ trợ mua sắm trang thiết bị, chế phẩm EMN phục vụ bảo vệ môi trường		Đảm bảo phục vụ công tác quét, thu gom và vệ sinh môi trường	Mua sắm thùng rác, xe đẩy, chế phẩm EMN,...		Phòng TNMT	2022-2024	240			80	80	80
9	Vận hành hoạt động các bãi		Giảm lượng rác thải ở trong	Xử lý chôn lấp toàn bộ khối lượng	Vận hành theo đúng quy trình,	Phòng TNMT	2022-2024	1.800			600	600	600

	chôn lấp chất thải hợp vệ sinh		bãi, đầm bảo vệ sinh môi trường	rác thải tại bãi	đảm bảo chôn lấp hợp vệ sinh							
10	Ngăn chặn sự xâm nhập của sinh vật ngoại lai, sinh vật biến đổi gen gây ảnh hưởng xấu đến môi trường		Phát hiện và áp dụng các biện pháp xử lý kịp thời đối với sự xâm nhập của sinh vật ngoại lai, sinh vật biến đổi gen gây ảnh hưởng xấu đến môi trường	Hỗ trợ kinh phí để thực hiện các biện pháp ngăn chặn sự xâm nhập của sinh vật gây ảnh hưởng đến môi trường	- Ngăn chặn và xử lý kịp thời, có hiệu quả đối với sự xâm nhập của sinh vật gây ảnh hưởng đến môi trường	UBND các xã, thị trấn (19 xã, 02 thị trấn)	2022-2024	189	63	63	63	
11	Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về môi trường như: mở hội nghị triển khai Luật bảo vệ môi trường và các văn bản dưới luật về bảo vệ môi trường; tập huấn chuyên môn, quản lý về bảo vệ môi trường		Nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác bảo vệ môi trường; nâng cao năng lực trong công tác quản lý bảo vệ môi trường trên địa bàn	Mở hội nghị tuyên truyền, vận động và các lớp tập huấn	Mỗi năm 05 (cuộc hoặc lớp)	UBND huyện, phòng TNMT, các đơn vị có liên quan	2022-2024	90	30	30	30	

			huyện									
12	Hỗ trợ các đơn vị tổ chức hoạt động về bảo vệ môi trường		Nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường và đạt hiệu quả hơn trong các hoạt động như tổ chức ra quân tổng vệ sinh, tổ chức các cuộc thi liên quan đến chủ đề môi trường	Hội nghị tuyên truyền, cuộc thi,...	Mỗi năm 04 cuộc	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	2022-2024	90	30	30	30	
13	Xây dựng báo cáo công tác bảo vệ môi trường		- Đảm bảo kinh phí để chi cho quá trình tổ chức thực hiện thu thập thông tin, số liệu để xây dựng báo cáo công tác bảo vệ môi trường; đẩy nhanh tiến độ và góp phần hiệu quả hơn trong quá	Xây dựng báo cáo công tác bảo vệ môi trường	Mỗi năm 01 báo cáo	Phòng TNMT	2022-2024	15	5	5	5	

			trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ									
14	Tuyên truyền, phổ biến, vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn hóa thân thiện với môi trường, tự giác chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đặc biệt là công tác phân loại chất thải rắn tại nguồn, không sử dụng túi nilon dùng một lần và phòng, chống rác thải nhựa		Nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác bảo vệ môi trường	Mở hội nghị tuyên truyền, vận động	Mỗi năm 03 cuộc	UBND huyện, phòng TNMT	2022-2024	60		20	20	20
Tổng cộng:								7.158				